



Số: 657/BC-BIDV

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- **Tên công ty niêm yết:** Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)
- **Địa chỉ trụ sở chính:** Tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khải, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.
- **Điện thoại:** (+84-24) 22205544 Fax: (+84-24) 22200399
- **Vốn điều lệ:** 50.585.238.160.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi nghìn năm trăm tám mươi lăm tỷ, hai trăm ba mươi tám triệu, một trăm sáu mươi nghìn đồng).
- **Mã chứng khoán:** BID
- **Mô hình quản trị công ty:** Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.
- **Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ:** đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam đã tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên thành công vào ngày 29/04/2022. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và quá trình thảo luận, ĐHĐCĐ đã thông qua các nội dung chính như sau:

Số Nghị Quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
383/2022/NQ- ĐHĐCĐ	29/04/2022	<i>Thông qua các nội dung:</i> <ul style="list-style-type: none">- Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021, Kế hoạch kinh doanh năm 2022.- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022, định hướng hoạt động 2022-2027 và trọng tâm công tác 2022.- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022, định hướng hoạt động 2022-2027 và trọng tâm công tác 2022.- Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán, Phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021, tạm trích các quỹ năm 2022.- Thông qua ngân sách, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Quỹ thưởng Người quản lý năm 2022.

Số Nghị Quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
		<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2022. - Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam. - Thông qua nội dung lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2023. - Thông qua nội dung niêm yết các trái phiếu BIDV phát hành ra công chúng. - Thông qua nội dung bổ sung hoạt động ngân hàng giám sát và hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán vào hoạt động của BIDV. - Phê chuẩn nội dung Dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung. - Thông qua nội dung Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung. - Phê chuẩn Dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam. - Bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027.

II. Hội đồng Quản trị (HĐQT)

1. Thông tin về thành viên HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phan Đức Tú	Chủ tịch HĐQT	15/11/2018	
2	Ông Lê Ngọc Lâm	UVHĐQT	12/03/2021	
3	Ông Trần Xuân Hoàng	UVHĐQT	07/03/2020	
4	Ông Lê Kim Hòa	UVHĐQT	07/03/2020	
5	Bà Phan Thị Chinh	UVHĐQT	25/04/2014	
6	Ông Ngô Văn Dũng	UVHĐQT	01/06/2015	
7	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	UVHĐQT	26/04/2019	
8	Ông Phạm Quang Tùng	UVHĐQT	21/04/2018	
9	Ông Yoo Je Bong	UVHĐQT	27/12/2019	
10	Ông Nguyễn Văn Thanh	UVHĐQT độc lập	29/04/2022	
11	Ông Nguyễn Quang Huy	UVHĐQT độc lập	01/05/2021	29/04/2022

2. Các cuộc họp HĐQT

Thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của BIDV và Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, trong 6 tháng đầu năm 2022, HĐQT BIDV tổ chức 02 phiên họp định kỳ (hàng quý) và 03 phiên làm việc chuyên đề, cụ thể như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Số phiên họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Ông Phan Đức Tú	05/05	100%	
2	Ông Lê Ngọc Lâm	05/05	100%	
3	Ông Trần Xuân Hoàng	05/05	100%	
4	Ông Lê Kim Hòa	05/05	100%	
5	Bà Phan Thị Chinh	05/05	100%	
6	Ông Ngô Văn Dũng	05/05	100%	
7	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	05/05	100%	
8	Ông Phạm Quang Tùng	04/05	80%	- Không tham dự phiên họp ngày 28/2/2022 do bận tham gia chương trình công tác khác
9	Ông Yoo Je Bong	04/05	80%	- Không tham dự phiên họp HĐQT ngày 11/02/2022 do đang trong thời gian nghỉ phép.
10	Ông Nguyễn Văn Thạnh	02/05	40%	- Được bầu làm thành viên HĐQT từ ngày 29/4/2022 nên chỉ tham dự 02 phiên họp (Phiên họp HĐQT định kỳ Quý II/2022 ngày 13/5/2022 và phiên họp ngày 03/6/2022).
11	Ông Nguyễn Quang Huy	03/05	60%	- Miễn nhiệm thành viên HĐQT từ ngày 29/4/2022 nên chỉ tham dự 03 phiên họp (Phiên họp HĐQT định kỳ Quý I/2022 ngày 18/1/2022, phiên họp ngày 11/02/2022 và ngày 28/02/2022)

Ngoài các phiên họp trên, HĐQT BIDV còn tổ chức các buổi làm việc chuyên đề để trao đổi, làm rõ và thống nhất chỉ đạo đối với các hoạt động của hệ thống.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành

Trong 6 tháng đầu năm 2022, hoạt động giám sát của HĐQT tiếp tục được thực hiện bài bản và quyết liệt theo thông lệ tiên tiến, đặc biệt là không ngừng được nâng cao và cải tiến thông qua chỉ đạo các bộ phận tham mưu, giúp việc để nghiên cứu chỉnh sửa và ban hành lại Quy chế giám sát của HĐQT và thường xuyên rà soát các quy định phân cấp ủy quyền trong công tác giám sát và cũng như các quy trình, nghiệp vụ khác nhằm thống nhất triển khai theo định hướng HĐQT tập trung thực hiện chức năng theo luật định, hoạch định chiến lược, giám sát cấp cao Ban Điều hành, quản trị rủi ro và quyết định các nội dung trọng yếu của hệ thống.

Đồng thời, hoạt động giám sát của HĐQT cũng được thực hiện sát sao, hiệu quả thông qua các buổi làm việc trực tiếp giữa HĐQT/thành viên HĐQT và Ban Điều hành (các cuộc họp chỉ đạo quan trọng; các cuộc họp rà soát, đánh giá tình hình thực hiện hoạt động, kinh doanh của các cụm địa bàn do Ban Điều hành chủ trì đều có sự tham dự theo dõi, chỉ đạo của các thành viên HĐQT) và các báo cáo giám sát tình hình thực hiện các nội dung chỉ đạo của HĐQT/thành viên HĐQT và chế độ báo cáo thông tin định kỳ phục vụ hoạt động giám sát và quản trị của HĐQT.

Ngoài ra, các bộ phận tham mưu, giúp việc cho HĐQT đều định kỳ thực hiện tổng kết, đánh giá việc thực hiện các chỉ đạo của HĐQT trên các mặt hoạt động, nhằm đưa ra các giải pháp đối với những nhóm vấn đề chưa thực hiện đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu hoặc đề xuất HĐQT tổ chức các cuộc họp để chỉ đạo, giám sát Ban Điều hành kịp thời đối với các nội dung theo thẩm quyền.

Theo đó, công tác giám sát tuân thủ các chỉ đạo của HĐQT đã được đặc biệt chú trọng, bảo đảm tất cả các Nghị quyết, Quyết định, Kết luận chỉ đạo của HĐQT/Chủ tịch HĐQT/Thành viên HĐQT được giám sát tiến độ thực hiện chặt chẽ, thường xuyên, liên tục và bảo đảm chất lượng, rõ trách nhiệm. Dưới sự chỉ đạo, giám sát của HĐQT và theo yêu cầu của thực tiễn hoạt động, kinh doanh, Ban Điều hành đã khẩn trương, nghiêm túc xây dựng và triển khai các nhiệm vụ cụ thể trong từng thời kỳ đến từng thành viên Ban Điều hành, chỉ đạo từng đơn vị thực hiện và có báo cáo đầy đủ, kịp thời tới HĐQT về các kết quả đạt được, cũng như những khó khăn, vướng mắc và đề xuất để HĐQT xem xét xử lý, điều chỉnh phù hợp.

4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT

Hiện tại BIDV có 05 Ủy ban thuộc HĐQT, bao gồm: Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Chiến lược và Tổ chức, Ủy ban Công nghệ Thông tin và Ủy ban Hợp tác chiến lược BIDV với KEB Hana Bank. HĐQT đã ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động riêng cho từng Ủy ban.

Trong 6 tháng đầu năm 2022, các Ủy ban đã thực hiện đầy đủ, kịp thời theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban. Các kết quả đạt được cụ thể như sau:

4.1. Ủy ban Quản lý rủi ro (UBQLRR)

Ủy ban Quản lý rủi ro trực thuộc HĐQT với chức năng tham mưu, tư vấn, giúp HĐQT xử lý các vấn đề liên quan đến công tác quản lý rủi ro toàn hệ thống của BIDV với mục tiêu nâng cao năng lực quản trị hệ thống của HĐQT. Trong 6 tháng đầu năm 2022, Ủy ban QLRR đã thực hiện các nhiệm vụ:

- Tập trung triển khai các chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Ủy ban QLRR theo quy định Thông tư 13/2018/TT-NHNN: (i) Tham mưu xây dựng, quản lý và giám sát Khung quản lý rủi ro tổng thể của Ngân hàng; (ii) Giám sát tình hình thực hiện các hạn mức rủi ro trọng yếu; (iii) Tham mưu HĐQT giám sát Tổng Giám đốc trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách quản lý rủi ro.

- Tham mưu cho HĐQT trong giám sát triển khai Nghị quyết văn hóa kiểm soát rủi ro tại BIDV.
- Tham mưu cho HĐQT phê duyệt ban hành các Nghị quyết, văn bản, cơ chế chính sách trong hoạt động tín dụng, quản lý rủi ro, khung QLRR toàn hàng theo thông lệ Basel II và tuân thủ quy định Thông tư 13, Thông tư 41 NHNN.
- Tiếp tục triển khai các nội dung hợp tác giữa UBQLRR với Ngân hàng đối tác chiến lược Hana Bank về nâng cao hiệu quả hoạt động của UBQLRR tại BIDV.
- Tham mưu HĐQT thực hiện công tác giám sát tình hình thực hiện các giới hạn/hạn mức rủi ro trọng yếu toàn ngân hàng.
- Tham gia Tọa đàm của các NHTM Việt Nam về hoạt động UBQLRR tại các ngân hàng thương mại Việt Nam: Chia sẻ kinh nghiệm về mô hình UBQLRR hiệu quả, hiệu lực và đề xuất với NHNN các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của UBQLRR theo thông lệ.

4.2. Ủy ban nhân sự (UBNS)

Ủy ban nhân sự là cơ quan tham mưu, tư vấn, giúp việc HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT về các vấn đề liên quan đến công tác quản trị, phát triển nguồn nhân lực, nhân sự, tiền thưởng, thù lao... và các vấn đề khác liên quan đến nhân sự. Trong 6 tháng đầu năm 2022, Ủy ban Nhân sự đã thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tham mưu đối với HĐQT về các nội dung sau:
 - + Kiện toàn nhân sự Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát BIDV nhiệm kỳ 2022-2027.
 - + Quy chế chức danh và phát triển nghề nghiệp tại BIDV.
- Thực hiện các nội dung công việc khác theo chức năng nhiệm vụ của Ủy Ban.

4.3. Ủy ban chiến lược và tổ chức (UBCL&TC)

Ủy ban CL&TC trực thuộc HĐQT với chức năng tham mưu, tư vấn giúp HĐQT các vấn đề liên quan đến Quản trị chiến lược, Chiến lược phát triển, Kế hoạch kinh doanh, Cơ cấu tổ chức và Mô thức quản trị điều hành của toàn hệ thống. Trong 6 tháng đầu năm 2022, Ủy ban đã thực hiện nhiệm vụ:

- Thực hiện tổng kết hoạt động năm 2021 và xây dựng Chương trình công tác năm 2022 trong đó tập trung vào công tác tham mưu và cho ý kiến đối với kế hoạch triển khai Chiến lược của BIDV, phê duyệt các chiến lược cấu phần...
- Tham mưu, tư vấn giúp HĐQT các vấn đề liên quan đến Quản trị chiến lược, Cơ cấu tổ chức và Mô thức quản trị điều hành của toàn hệ thống, tham gia ý kiến đối với các nội dung công việc thuộc chức năng nhiệm vụ của Ủy ban.

4.4. Ủy ban Công nghệ thông tin (UBCNTT)

Ủy ban Công nghệ thông tin trực thuộc HĐQT với chức năng tham mưu, tư vấn cho HĐQT về nội dung liên quan đến CNTT, tham mưu, tư vấn trong việc ban hành cơ chế, chính sách trong hoạt động CNTT, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra giám sát về hoạt động CNTT... Trong 6 tháng đầu năm 2022, Ủy ban CNTT đã tổ chức các phiên họp để thảo luận, xem xét cho ý kiến về các nội dung quan trọng trong hoạt động CNTT của BIDV; tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản đối với các nội dung thuộc thẩm quyền/

theo chỉ đạo của HĐQT; tổ chức chỉ đạo các đơn vị trong triển khai đầu tư CNTT, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc với các nội dung chỉ đạo. Kết quả cụ thể như sau:

- Tham mưu, tư vấn cho HĐQT về Chiến lược, Kế hoạch CNTT; Chỉ đạo, định hướng, tổ chức giám sát và tháo gỡ vướng mắc trong hoạt động CNTT:

- + Chỉ đạo công tác xây dựng, triển khai Dự án Tư vấn xây dựng kiến trúc tổng thể CNTT, chiến lược phát triển CNTT, trong đó cho ý kiến chỉ đạo trong quá trình triển khai để hoàn thiện các báo cáo tư vấn bàn giao, đồng thời tham dự các cuộc họp để nghe báo cáo và cho ý kiến chỉ đạo.

- + Tham dự các cuộc họp để nghe trình bày về Giải pháp Core Thẻ và Openway Group; cho ý kiến đối với nội dung đề xuất dự án Mua sắm hệ thống Thanh toán Thẻ.

- Tham mưu, tư vấn cho HĐQT trong việc ban hành cơ chế, chính sách trong hoạt động CNTT.

- Tham mưu, tư vấn về các nội dung thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT trong quá trình đầu tư mua sắm tài sản CNTT như: Kế hoạch CNTT, chủ trương đầu tư, các báo cáo Dự án...

4.5. Ủy ban Hợp tác chiến lược BIDV với KEB Hana Bank (UBHTCL)

Ủy ban Hợp tác chiến lược BIDV với Hana Bank (UBHTCL) được Hội đồng Quản trị BIDV thành lập với mục đích triển khai hỗ trợ chuyên môn/tư vấn kỹ thuật, tham mưu các giải pháp triển khai hiệu quả công tác hợp tác chiến lược giữa BIDV và nhà đầu tư chiến lược nước ngoài Hana Bank. Các nội dung tham mưu, tư vấn của Ủy ban Hợp tác chiến lược đối với Hội đồng quản trị trong 6 tháng đầu năm 2022 bao gồm:

- Tư vấn cho HĐQT các giải pháp nâng cao năng lực quản trị, kiện toàn mô hình tổ chức, vận hành theo hệ thống chuẩn mực hiện đại, tối ưu hóa hệ thống mạng lưới chi nhánh, áp dụng các giải pháp điều hành tiên tiến, hoạt động hướng tới thông lệ quốc tế.

- Tham mưu, tư vấn cho HĐQT kiện toàn hệ thống văn bản chế độ và đẩy mạnh cải cách hành chính.

- Tham mưu, tư vấn cho HĐQT và Ban Điều hành nghiên cứu các sản phẩm và các giải pháp triển khai các sản phẩm ngân hàng hiện đại, mang tính quốc tế, có hàm lượng công nghệ cao, phù hợp với xu hướng thị trường.

- Đề xuất/tư vấn cho HĐQT và Ban Điều hành về việc áp dụng các giải pháp công nghệ hiện đại, tham mưu các chiến lược công nghệ và giải pháp kỹ thuật liên quan để triển khai toàn diện đề án Chuyển đổi số, Xây dựng kiến trúc CNTT tổng thể, hướng tới sở hữu nền tảng công nghệ hàng đầu Việt Nam.

- Tiếp tục tham mưu cho HĐQT triển khai nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng và bồi đắp văn hóa doanh nghiệp, tư vấn các nhóm giải pháp đào tạo tổng thể, triển khai chương trình cử cán bộ làm việc ngắn hạn để học hỏi kinh nghiệm tại Hana Bank.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT: chi tiết tại Phụ lục 01.

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Võ Bích Hà	Trưởng BKS	Bầu làm Trưởng BKS từ 17/04/2015	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
2	Cao Cự Trí	Thành viên chuyên trách	Bầu làm Thành viên BKS từ 01/05/2012	Thạc sỹ kinh tế
3	Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên chuyên trách	Bầu làm Thành viên BKS từ 12/03/2021	Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

Triển khai thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, trong 6 tháng đầu năm 2022, BKS đã tổ chức 02 cuộc họp định kỳ (hàng Quý) và 01 phiên họp bầu Trưởng BKS nhiệm kỳ 2022-2027 theo quy định, cụ thể:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Võ Bích Hà	Trưởng BKS	03/03	100%
2	Cao Cự Trí	Thành viên chuyên trách	03/03	100%
3	Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên chuyên trách	03/03	100%

Ngoài các cuộc họp trên, BKS BIDV còn thường xuyên lấy ý kiến bằng văn bản, tổ chức hội ý để thảo luận, quyết định các nội dung, công việc thuộc chức năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng Giám đốc (TGD) và cổ đông

Nội dung giám sát BKS thực hiện: (i) Giám sát việc tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ BIDV trong việc quản trị, điều hành BIDV; (ii) Giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ); (iii) Giám sát việc tuân thủ các quy định nội bộ, nghị quyết, quyết định của HĐQT; (iv) Giám sát các giao dịch, hợp đồng theo quy định của pháp luật và Điều lệ BIDV; (v) Giám sát việc công khai lợi ích của thành viên HĐQT, TGD, Phó TGD và Những người quản lý khác của BIDV; (vi) Giám sát theo quy định, chỉ đạo của Ngân hàng nhà nước từng thời kỳ; (vii) Giám sát đối với kiểm toán nội bộ theo Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018 của NHNN; (viii) Thẩm định BCTC năm 2021. Hoạt động giám sát tập trung đánh giá các vấn đề cần chú ý, các hoạt động trọng yếu, đưa ra đề xuất kiến nghị tới HĐQT và TGD góp phần bảo đảm hoạt động BIDV an toàn, phù hợp với quy định của pháp luật, nâng cao chất lượng hoạt động kinh doanh.

Thông qua hoạt động giám sát, kiểm toán nội bộ, BKS ghi nhận 6 tháng đầu năm 2022, hoạt động của HĐQT, TGD đã tuân thủ Điều lệ BIDV, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế Quản trị ngân hàng. HĐQT đã chỉ đạo triển khai đầy đủ, kịp thời chủ trương của Chính phủ, chỉ đạo của NHNN, Nghị quyết ĐHĐCĐ, ban hành các Nghị Quyết, Quyết định để định hướng, chỉ đạo kịp thời hoạt động của toàn hệ thống. TGD đã tổ chức triển khai nhiệm vụ, kế hoạch theo nội dung định hướng, yêu cầu tại các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BĐH và các cán bộ quản lý khác

Trong 6 tháng đầu năm 2022, trên cơ sở tiếp tục triển khai cơ chế phối hợp hoạt động và trao đổi thông tin giữa HĐQT, TGD, các đơn vị thuộc tuyến bảo vệ thứ nhất, tuyến bảo vệ thứ hai và Ban Kiểm soát, các bên liên quan đã phối hợp hoạt động, trao đổi thông tin bảo đảm nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, của BIDV và vì lợi ích chung của toàn hệ thống. Trên cơ sở kết quả giám sát định kỳ, kết quả kiểm toán nội bộ, Ban Kiểm soát, Ban Kiểm toán nội bộ đã có đề xuất, kiến nghị tới HĐQT và TGD nhằm nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ BIDV. Mặt khác, HĐQT cũng đã tạo điều kiện cho BKS thực hiện chức trách nhiệm vụ theo quy định.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Lê Ngọc Lâm	TGD	23/07/1975	Thạc sỹ kinh tế	12/03/2021
2	Ông Quách Hùng Hiệp	PTGD	23/09/1969	Tiến sỹ	16/10/2010
3	Ông Hoàng Việt Hùng	PTGD	16/10/1972	Thạc sỹ QTKD	12/03/2020
4	Ông Trần Phương	PTGD	27/12/1973	Thạc sỹ TCNH	01/05/2012
5	Ông Phan Thanh Hải	PTGD	01/01/1977	Thạc sỹ TCNH	12/03/2020
6	Ông Trần Long	PTGD	16/03/1976	Tiến sỹ kinh tế	12/03/2020
7	Ông Nguyễn Thiên Hoàng	PTGD	03/06/1973	Thạc sỹ kinh tế	01/06/2016
8	Bà Nguyễn Thị Quỳnh Giao	PTGD	29/11/1978	Thạc sỹ TCNH	12/03/2020
9	Ông Lê Trung Thành	PTGD	05/09/1964	Kỹ sư, thạc sỹ kinh tế	15/07/2014
10	Ông Từ Quốc Học	Trưởng khối Pháp chế và kiểm soát tuân thủ	25/09/1963	Cử nhân	01/05/2019
11	Ông Sung Ki Jung	Thành viên Ban điều hành	14/04/1967	Cử nhân	01/01/2020

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Tạ Thị Hạnh	05/05/1972	Thạc sỹ kinh tế tài chính	01/05/2012

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo liên quan đến và phục vụ quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Ban Điều hành và Thư ký HĐQT đã tham gia trong 6 tháng đầu năm 2022 như sau:

STT	Khóa đào tạo đã tham gia	Thời gian tổ chức	Đối tượng học
1	Hội thảo “Tiềm năng phát triển Ngân hàng mở tại Việt Nam – Khuyến nghị về chính sách và khuôn khổ pháp lý”	16/3/2022	02 thành viên HĐQT và 01 thành viên Ban Điều hành.

STT	Khóa đào tạo đã tham gia	Thời gian tổ chức	Đối tượng học
2	Chứng chỉ Giám đốc Dữ Liệu (CDO)	Tháng 5/2022 - Tháng 10/2022	01 thành viên Ban Điều hành.
3	Đào tạo lập trình VBA cơ bản trong môi trường Excel	06-09/6/2022	02 thành viên Ban TKHĐQT&QHCD.
4	Nghệp vụ đấu thầu	Tháng 01/2022	07 thành viên Ban TKHĐQT&QHCD.
5	Nghệp vụ đấu thầu nâng cao	09-11/3/2022	03 thành viên Ban TKHĐQT&QHCD.
6	Đào tạo về phân tích nâng cao	04-10/5/2022	01 thành viên Ban TKHĐQT&QHCD.
7	Lãnh đạo ngân hàng tương lai- Khóa 10	05/4/2021- 21/01/2022	01 thành viên Ban TKHĐQT&QHCD.
8	Khóa học Quản trị công ty do UBCKNN tổ chức	26-27/05/2022	06 thành viên Ban TKHĐQT&QHCD.

VII. Danh sách về người có liên quan của BIDV và giao dịch của người có liên quan của BIDV với BIDV

1. Danh sách người có liên quan của BIDV: chi tiết tại **Phụ lục 2**.
2. Giao dịch giữa BIDV với người có liên quan; hoặc giữa BIDV với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: chi tiết tại **Phụ lục 3**.
3. Giao dịch giữa người nội bộ của BIDV, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do BIDV nắm quyền kiểm soát: **không có**.
4. Giao dịch giữa BIDV với các đối tượng khác.
 - 4.1. Giao dịch giữa BIDV với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, TGD điều hành trong thời gian ba năm trở lại đây: chi tiết tại **Phụ lục 3**.
 - 4.2. Giao dịch giữa BIDV với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD là thành viên HĐQT, TGD: chi tiết tại **Phụ lục 3**.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: chi tiết tại **Phụ lục 4**.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của BIDV: **Không phát sinh**.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không có*

Nơi nhận: (6b)

- Như trên;
- Thành viên HĐQT; (4b)
- UBQLRR; UBCL&TC; UBNS; UBCNTT; UBHTCL;
- Ban Kiểm soát; Ban CS&GSHT; Ban KT&GSTT; Viện ĐT&NC;
- Lưu: VT; TKHĐQT&QHCD.



Phan Đức Tú



NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1: CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
1	02/QĐ-BIDV	04/01/2022	V/v Phê duyệt chủ trương, phương án thuê trụ sở làm việc chi nhánh Nam Sài Gòn	100%
2	20/QĐ-BIDV	10/01/2022	V/v Phê duyệt chủ trương gia hạn thời hạn cấp phép hoạt động VPĐD BIDV tại Matxcova	100%
3	24/NQ-BIDV	11/01/2022	V/v Phê duyệt phương án xử lý đối với khu đất 58,3m2 trong khuôn viên Trụ sở chi nhánh Tây Ninh	100%
4	36/NQ-BIDV	12/01/2022	V/v Phê duyệt KHKD giai đoạn 2022-2025, mục tiêu đến năm 2027 và KHKD năm 2022 của BSL	100%
5	40/QĐ-BIDV	14/01/2022	V/v Phê duyệt chủ trương tài trợ quà Tết cho đồng bào nghèo, hỗ trợ đồng bào bị thiên tai và hỗ trợ phòng chống Covid 19 nhân dịp Tết Nhâm Dần 2022	100%
6	47/QĐ-BIDV	18/01/2022	V/v Thông qua dự thảo Phụ lục hợp đồng sửa đổi khoản vay hợp vốn với KEB HANABANK để tài trợ trung hạn cho Tập đoàn Công nghiệp Than khoáng sản VN	100%
7	55/QĐ-BIDV	21/01/2022	V/v Công nhận kết quả xếp loại KPIs/mức độ hoàn thành công việc năm 2021 của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Điều hành BIDV	100%
8	59/NQ-BIDV	21/01/2022	V/v Phê duyệt Kế hoạch Đào tạo và khảo thí năm 2022	100%
9	89/NQ-BIDV	26/01/2022	V/v Phê duyệt khung hệ thống chỉ tiêu đánh giá hoàn thành nhiệm vụ các Ban/trung tâm tại Trụ sở chính	100%
10	94/QĐ-BIDV	27/01/2022	V/v Gia hạn cơ chế thí điểm quản lý rủi ro tín dụng đối tác theo biến động giá thị trường đối với các giao dịch phát sinh lãi suất trung - dài hạn	100%
11	97/QĐ-BIDV	27/01/2022	V/v Phê duyệt kế hoạch Công nghệ thông tin năm 2022	100%
12	100/QĐ-BIDV	27/01/2022	V/v Phê duyệt điều chỉnh đơn vị đầu mối và thời gian thực hiện chương trình tài trợ "Sóng và máy tính cho em" theo phân giao của NHNN	100%

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
13	105/QĐ-BIDV	28/01/2022	V/v Ban hành Chương trình hành động nâng cao năng lực quản lý rủi ro và đảm bảo các tỷ lệ giới hạn an toàn theo quy định của NHNN giai đoạn 2021-2025	100%
14	106/QĐ-BIDV	09/02/2022	V/v Phê duyệt KQ đóng các chênh lệch IR3.0, IR6.1, và LR24.0 thuộc cấu phần PIRLR01 - Nâng cao năng lực quản lý tài sản nợ, tài sản có	100%
15	123/QĐ-BIDV	16/02/2022	V/v ban hành Quy chế xử lý vi phạm trong hoạt động nghiệp vụ	100%
16	130/NQ-BIDV	18/02/2022	V/v thông qua việc bổ sung hoạt động Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán và Ngân hàng giám sát vào Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	100%
17	154/QĐ-BIDV	01/03/2022	V/v Phê duyệt kế hoạch năm 2022 của CTCP Chứng khoán (BSC)	100%
18	161/QĐ-BIDV	03/03/2022	V/v Phê duyệt PA và hợp đồng cho thuê một phần diện tích trụ sở tạm thời chưa sử dụng tại Trụ sở Chi nhánh Lạng Sơn	100%
19	162/QĐ-BIDV	03/03/2022	V/v Phê duyệt điều chỉnh dự án tham gia đấu giá BĐS làm trụ sở Chi nhánh BIDV Mỹ Tho	100%
20	168/QĐ-BIDV	04/03/2022	V/v Thông qua hợp đồng giữa BIDV với TCT Bảo hiểm BIDV (BIC) v/v cung cấp dịch bảo hiểm tai nạn trong chuyến đi cho chủ thẻ quốc tế hạng Platinum và Visa Signature năm 2022	100%
21	170/QĐ-BIDV	04/03/2022	V/v Triển khai áp dụng phương pháp xác lập và quản lý hạn mức tiền thanh toán trong giao dịch ngoại tệ, phái sinh đối với khách hàng ĐCTC	100%
22	172/QĐ-BIDV	07/03/2022	V/v phê duyệt kế hoạch 05 cấu phần: Đầu tư xây dựng công trình, Mua sắm Bất động sản, Mua sắm tài sản, Thuê tài sản hoạt động, Thanh lý tài sản cố định năm 2022 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển VN	100%
23	178/NQ-BIDV	10/03/2022	V/v sửa đổi bổ sung Nghị quyết số 1198/NQ-BIDV ngày 17/12/2021 v/v phê duyệt khung hệ thống chỉ tiêu giao và đánh giá HTNV các Đơn vị thành viên và Trung tâm Khách hàng cao cấp năm 2022	100%
24	182/QĐ-BIDV	10/03/2022	V/v sửa đổi điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	100%
25	197/NQ-BIDV	11/03/2022	V/v Điều chỉnh chức năng nhiệm vụ của một số đơn vị tại trụ sở chính trên cơ sở nội dung Đề án CTOM	100%
26	218/QĐ-BIDV	21/03/2022	V/v Thông qua nội dung hợp đồng hợp tác dịch vụ rút tiền tại ATM BIDV cho khách hàng sử dụng ứng dụng Hana Bank	100%

27

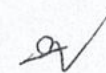
STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
27	223/QĐ-BIDV	22/03/2022	V/v phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm phôi thẻ Chip vccs	100%
28	227/QĐ-BIDV	23/03/2022	V/v thông qua số liệu quyết toán chi hỗ trợ người lao động bị ảnh hưởng dịch Covid19 năm 2021 và phê duyệt cơ chế hỗ trợ người lao động BIDV bị ảnh hưởng dịch Covid19 năm 2022	100%
29	228/QĐ-BIDV	24/03/2022	V/v quy định chức năng, nhiệm vụ của Ban Phát triển Ngân hàng Bán lẻ	100%
30	229/QĐ-BIDV	24/03/2022	V/v quy định chức năng, nhiệm vụ của Ban Khách hàng doanh nghiệp nước ngoài	100%
31	230/QĐ-BIDV	24/03/2022	V/v quy định chức năng, nhiệm vụ đối với Trung tâm Xử lý nợ	100%
32	231/QĐ-BIDV	24/03/2022	V/v đổi tên Trung tâm phê duyệt tín dụng và đầu tư thành Trung tâm Thẩm định và phê duyệt và thành lập Khối Thẩm định và phê duyệt	100%
33	232/QĐ-BIDV	24/03/2022	V/v thành lập lại Khối Quản lý rủi ro	100%
34	233/QĐ-BIDV	24/03/2022	V/v quy định chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Dịch vụ khách hàng	100%
35	245/QĐ-BIDV	28/03/2022	V/v phê duyệt phát hành BCTC riêng và hợp nhất theo chuẩn mực kế toán VN (VAS) đã kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021 (bản Tiếng Việt)	100%
36	261/QĐ-BIDV	31/03/2022	V/v Thông qua KHKD năm 2022 của Tổng công ty bảo hiểm BIDV	100%
37	262/QĐ-BIDV	01/04/2022	v/v phê duyệt phương án mua lại danh mục trái phiếu đủ điều kiện ghi nhận vốn cấp 2 đến ngày thực hiện quyền mua lại trước hạn trong năm 2022	100%
38	270/QĐ-BIDV	05/04/2022	V/v điều chỉnh đề án đào tạo, tuyển dụng chuyên gia công nghệ thông tin tại BIDV giai đoạn 2020-2025	100%
39	273/NQ-BIDV	06/04/2022	V/v giới thiệu nhân sự tham gia HĐQT BIDV nhiệm kỳ 2022-2027	100%
40	281/QĐ-BIDV	07/04/2022	V/v phê duyệt Phương án bảo trì để bảo trì phần mềm hệ thống Tài trợ thương mại	100%
41	283/NQ-BIDV	08/04/2022	V/v phê duyệt điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty CP Chứng khoán BIDV (BSC)	100%
42	294/QĐ-BIDV	14/04/2022	V/v phê duyệt Phương án bảo trì "mua sắm dịch vụ bảo trì hỗ trợ kỹ thuật tiêu chuẩn phần mềm cơ sở dữ liệu Oracle cho các ứng dụng ngoài Core Banking giai đoạn 2023-2026"	100%

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
43	301/NQ-BIDV	15/04/2022	V/v phê duyệt Chiến lược cấu phần Nâng cao chất lượng tín dụng và thu hồi nợ xấu, nợ ngoại bảng giai đoạn 2021-2025	100%
44	310/NQ-BIDV	19/04/2022	v/v phê duyệt báo cáo đánh giá nội bộ về mức đủ vốn giai đoạn 2021-2023	100%
45	331/NQ-BIDV	20/04/2022	V/v phê duyệt PA phát hành trái phiếu tăng vốn BIDV theo hình thức phát hành riêng lẻ trong năm 2022	100%
46	343/NQ-BIDV	22/04/2022	V/v Thành lập trung tâm mua sắm tập trung	100%
47	346/NQ-BIDV	22/04/2022	V/v điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của Ban Quản lý tài sản nội ngành	100%
48	355/NQ-BIDV	27/04/2022	V/v sửa đổi bổ sung NQ số 1198/NQ-BIDV ngày 17/12/2021 về phê duyệt khung hệ thống chỉ tiêu giao và đánh giá HTNV kế hoạch kinh doanh các Đơn vị thành viên và Trung tâm khách hàng cao cấp năm 2022	100%
49	360/NQ-BIDV	28/04/2022	V/v phê duyệt chương trình dự kiến và tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2022	100%
50	374/QĐ-BIDV	28/04/2022	V/v phê duyệt kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2022-2025 của Chi nhánh BIDV Tây Hồ	100%
51	380/QĐ-BIDV	29/04/2022	V/v phê duyệt chủ trương, phương án thuê trụ sở làm việc chi nhánh Kỳ Hòa	100%
52	383/NQ-BIDV	29/04/2022	V/v Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	100%
53	384/QĐ-BIDV	29/04/2022	V/v phê duyệt chủ trương DA ĐTXDCT tòa nhà làm việc của BIDV tại 20 hàng tre và số 2+4 Hàng Thùng, Hoàn Kiếm, Hn	100%
54	386/NQ-BIDV	29/04/2022	V/v Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị BIDV nhiệm kỳ 2022-2027	100%
55	388/NQ-BIDV	29/04/2022	V/v Bổ nhiệm Tổng Giám đốc	100%
56	395/QĐ-BIDV	05/05/2022	V/v phê duyệt thuê dịch vụ quản lý vận hành Tòa tháp A vincom 191 Bà Triệu	100%
57	397/QĐ-BIDV	05/05/2022	V/v phê duyệt chủ trương tài trợ ASXH trường Mầm non xã Xuân Lũng, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	100%
58	401/QĐ-BIDV	06/05/2022	v/v phê duyệt PA và hợp đồng cho thuê một phần diện tích tạm thời chưa sử dụng đối với trụ sở chi nhánh Thái Bình	100%
59	402/QĐ-BIDV	06/05/2022	V/v tiếp tục giao chức trách, nhiệm vụ Phó Tổng Giám đốc BIDV ông Trần Phương	100%

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
60	404/QĐ-BIDV	09/05/2022	V/v phê duyệt chủ trương đầu tư DA "trang bị hệ thống ngân hàng điện tử cho Khách hàng tổ chức"	100%
61	433/QĐ-BIDV	12/05/2022	V/v ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển VN	100%
62	437/QĐ-BIDV	18/05/2022	V/v nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị độc lập	100%
63	441/QĐ-BIDV	18/05/2022	V/v phê duyệt điều chỉnh giảm phạm vi triển khai của DA "Nâng cấp hệ thống thẻ để triển khai dịch vụ Mobile Payment và các dịch vụ gia tăng cho hoạt động thẻ"	100%
64	442/QĐ-BIDV	18/05/2022	V/v phê duyệt chiến lược tự doanh trong hoạt động kinh doanh vốn và tiền tệ	100%
65	443/QĐ-BIDV	18/05/2022	V/v phê duyệt chủ trương thuê địa điểm làm trụ sở CN Lam Sơn	100%
66	444/QĐ-BIDV	19/05/2022	V/v phê duyệt phương án Bảo trì "Mua sắm dịch vụ bảo trì máy ATM theo kế hoạch CNTT 2022	100%
67	446/QĐ-BIDV	20/05/2022	V/v phân công công tác đối với các thành viên Hội đồng quản trị	100%
68	453/QĐ-BIDV	20/05/2022	V/v ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị	100%
69	461/QĐ-BIDV	25/05/2022	Về việc các trường hợp không được cấp tín dụng, cấp tín dụng đối với một số trường hợp đặc thù tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam	100%
70	462/QĐ-BIDV	25/05/2022	Về việc thông qua kế hoạch kinh doanh 2022 đối với BIDC	100%
71	463/QĐ-BIDV	25/05/2022	V/v quy chế tổ chức và hoạt động của ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam	100%
72	466/QĐ-BIDV	26/05/2022	V/v phê duyệt điều chỉnh phương án sắp xếp khu nhà, đất tại 272 Lý Thái Tổ, TP Long Xuyên, An giang của chi nhánh An Giang	100%
73	470/QĐ-BIDV	26/05/2022	Về việc phê duyệt điều chỉnh nội dung tài chính đối với phương án thuê đơn vị quản lý vận hành, khai thác 5 trung tâm/ Nhà khách của BIDV	100%
74	471/QĐ-BIDV	26/05/2022	V/v phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Ngân hàng Liên doanh Lào-Việt	100%
75	473/QĐ-BIDV	26/05/2022	V/v thông qua giao dịch và dự thảo thư bảo lãnh để bảo lãnh vay vốn cho công ty CP chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam, đơn vị thụ hưởng là ngân hàng Keb Hana - chi nhánh Hongkong	100%

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
76	479/QĐ-BIDV	01/06/2022	v/v phê duyệt chủ trương triển khai chương trình 1 triệu cây xanh	100%
77	482/QĐ-BIDV	02/06/2022	V/v hỗ trợ triển khai DA đầu tư xây dựng trụ sở làm việc chi nhánh BIDV Cẩm Phả	100%
78	484/QĐ-BIDV	02/06/2022	V/v phê duyệt Quyết toán DA hoàn thành DA trang bị giải pháp quản lý khoản vay	100%
79	488/QĐ-BIDV	06/06/2022	V/v phê duyệt phương án, hợp đồng cho thuê một phần diện tích chưa sử dụng tại trụ sở chi nhánh Bình Định	100%
80	489/QĐ-BIDV	06/06/2022	V/v bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng Giám đốc BIDV ông Trần Phương	100%
81	490/QĐ-BIDV	06/06/2022	v/v phê duyệt điều chỉnh Phương án sử dụng khu đất 590 Kinh Dương Vương	100%
82	491/QĐ-BIDV	06/06/2022	V/v ban hành khung chương trình đào tạo bắt buộc theo vị trí chức danh tại TSC, đơn vị sự nghiệp, Văn phòng đại diện trong nước, chi nhánh	100%
83	505/QĐ-BIDV	09/06/2022	Về việc thông qua giao dịch phát hành SBLC cho công ty CP SCI Nghệ An, đơn vị thụ hưởng là Ngân hàng KEB Hana- chi nhánh Hà Nội và ngân hàng KEB Hana- chi nhánh TP HCM	100%
84	507/QĐ-BIDV	09/06/2022	V/v phê duyệt điều chỉnh chủ trương dự án cải tạo, nâng cấp hệ thống thang máy tại tòa tháp A, Vincom 191 Bà Triệu	100%
85	508/QĐ-BIDV	09/06/2022	V/v phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án mua sắm, triển khai hạ tầng CNTT cho Corebanking của BIDV	100%
86	509/NQ-BIDV	09/06/2022	V/v thông qua các hợp đồng trong hoạt động KDVT với Đối tác/ khách hàng là công ty con, công ty liên kết quả BIDV, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên ban kiểm soát, tổng giám đốc, cổ đông lớn và người có liên quan của họ theo thẩm quyền quy định tại điều lệ BIDV	100%
87	510/QĐ-BIDV	10/06/2022	Về việc phê duyệt điều chỉnh phương án chia sẻ doanh thu với đối tác VNPAY	100%
88	511/QĐ-BIDV	10/06/2022	Về việc phê duyệt tạm ứng kế hoạch an sinh xã hội năm 2022	100%
89	521/QĐ-BIDV	15/06/2022	V/v ban hành Quy chế an toàn, bảo mật hệ thống thông tin	100%
90	524/QĐ-BIDV	16/06/2022	V/v chấm dứt hiệu lực các văn bản về chương trình triển khai Basel tại BIDV	100%
91	538/QĐ-BIDV	24/06/2022	Về việc phê duyệt phương án hợp tác giữa BIDV và các đối tác để triển khai, cung cấp dịch vụ BSMS	100%
92	551/QĐ-BIDV	29/06/2022	V/v bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty ông Phạm Danh Chương	100%

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
93	556/NQ-BIDV	10/06/2022	V/v phê duyệt chiến lược phát triển công nghệ thông tin giai đoạn 2022-2031, tầm nhìn đến năm 2035	100%
94	557/NQ-BIDV	10/06/2022	V/v thành lập lại khối công nghệ thông tin và ngân hàng số và cơ cấu lại chức năng nhiệm vụ của các đơn vị liên quan	100%



PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA BIDV 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại BIDV (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/GCN đăng ký doanh nghiệp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Ghi chú
I	Thành viên HĐQT								
1	Phan Đức Tú		Chủ tịch HĐQT			15/11/2018		Bổ nhiệm	
2	Nguyễn Thị Thu Hương		Ủy viên HĐQT			26/04/2019		Bổ nhiệm	
3	Lê Ngọc Lâm		Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			12/03/2021		Bổ nhiệm	
4	Ngô Văn Dũng		Ủy viên HĐQT			01/06/2015		Bổ nhiệm	
5	Phan Thị Chinh		Ủy viên HĐQT			25/04/2014		Bổ nhiệm	
6	Phạm Quang Tùng		Ủy viên HĐQT			21/04/2018		Bổ nhiệm	
7	Trần Xuân Hoàng		Ủy viên HĐQT			07/03/2020		Bổ nhiệm	
8	Yoo, Je Bong		Ủy viên HĐQT			27/12/2019		Bổ nhiệm	
9	Lê Kim Hòa		Ủy viên HĐQT			07/03/2020		Bổ nhiệm	
10	Nguyễn Văn Thạnh		Ủy viên HĐQT độc lập			29/04/2022		Bổ nhiệm	
II	Thành viên Ban Kiểm soát								
1	Võ Bích Hà		Trưởng Ban Kiểm soát			17/04/2015		Bổ nhiệm	

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại BIDV (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/GCN đăng ký doanh nghiệp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Ghi chú
2	Cao Cự Trí		Thành viên chuyên trách Ban Kiểm soát			01/05/2012		Bổ nhiệm	
3	Nguyễn Thị Thu Hà		Thành viên Ban Kiểm soát			12/03/2021		Bổ nhiệm	
III	Thành viên Ban Điều hành								
1	Lê Ngọc Lâm		Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Thông tin như tại Mục I.3.					
2	Quách Hùng Hiệp		Phó TGD			07/10/2010		Bổ nhiệm	
3	Trần Phương		Phó TGD			01/05/2021		Bổ nhiệm	
4	Lê Trung Thành		Phó TGD			31/07/2019		Bổ nhiệm	
5	Nguyễn Thiên Hoàng		Phó TGD			01/06/2016		Bổ nhiệm	
6	Phan Thanh Hải		Phó TGD			12/03/2020		Bổ nhiệm	
7	Hoàng Việt Hùng		Phó TGD			12/03/2020		Bổ nhiệm	
8	Trần Long		Phó TGD			12/03/2020		Bổ nhiệm	
9	Nguyễn Thị Quỳnh Giao		Phó TGD			12/03/2020		Bổ nhiệm	
10	Sung Ki Jung		Thành viên Ban điều hành			01/01/2020		Bổ nhiệm	
11	Từ Quốc Học		Trưởng khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ			01/05/2019		Bổ nhiệm	
12	Tạ Thị Hạnh		Kế toán trưởng	2		01/05/2012		Bổ nhiệm	

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại BIDV (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/GCN đăng ký doanh nghiệp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Ghi chú
IV	Người phụ trách quản trị BIDV								
1	Phạm Danh Chương		Người phụ trách quản trị BIDV			24/08/2017		Bỏ nhiệm	
V	Các công ty con			Giấy ĐKKD	Địa chỉ liên hệ				
1	Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)			111/GP-UBCK	Tòa nhà Thaiholdings, 210 Đ. Trần Quang Khải, Trảng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội				
2	Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV BIDV - SuMi TRUST (BSL)			0100777569	Tầng 20, Tháp A Vincom, số 191 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội				
3	Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt nam (BIC)			11/GPĐC16/KD BH	Tầng 11, 263 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội				
4	Công ty TNHH Quản lý Nợ và Khai thác Tài sản Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BAMC)			0101196750	Tầng 20, Tháp A Vincom, Bà Triệu, Hà Nội				
5	Ngân hàng đầu tư và Phát triển Campuchia (BIDC)			B7.09.148	#370, Monivong Blvd, Boeung Keng Kang I, Chamkarmon, Phnom Penh, Cambodia.				
6	Công ty Liên doanh bảo hiểm Lào Việt (LVI)			077-08/ĐT	3rd floor, LVB tower, No 44, Lanexang Avenue, Hatsady Village, Chamthabouly District, Vientiane, Lao PDR				

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại BIDV (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/GCN đăng ký doanh nghiệp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Ghi chú
7	Ngân hàng liên doanh Lào - Việt (LVB)			985-326	Vientiane, Lao PDR				
8	Công ty CP Chứng khoán MHB (MHBS)			45/UBCK-GPHĐKD	153 Hai Bà Trưng, Phường 6, Quận 3, TP.HCM				
9	Công ty Bảo hiểm Campuchia - Việt Nam (CVI)			Co. 6037/09E	8th Floor, No.398, Monivong, Beungkeng Kang I, Charnkar Mon, PhnomPenh, Cambodia				
10	Công ty chứng khoán Campuchia - Việt Nam (CVS)			005.SECC/BLP H	No.370, Preah Monivong, Boeng Keng Kang I, Khan Thmey 2, Daun Penh, Phnom Penh, Cambodia				
VI	Các công ty liên kết			Giấy ĐKKD	Địa chỉ liên hệ				
1	Công ty Cổ phần Cho thuê máy bay Việt Nam ("VALC")			0102384108	Số 18, Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội				
2	Công ty TNHH Lương thực Campuchia - Việt Nam ("Cavifood")			Inv.0810M/2010	National Route 5, Spean Khpus Vilage, Sangkat Kilomet 6, Khan RusseyKeo District, Phnompenh, Cambodia				
VII	Các công ty liên doanh			Giấy ĐKKD	Địa chỉ liên hệ				
1	Ngân hàng Liên doanh Việt Nga ("VRB")			0102028839	Số 75 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội				
2	Công ty Liên doanh Tháp BIDV ("BIDV Tower")			2523/GP	Tầng 13, Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Hà Nội				

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại BIDV (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/GCN đăng ký doanh nghiệp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Ghi chú
2	Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ BIDV Metlife (“BIDV Metlife”)			72/GPĐC4-KDBH	Tầng 10 Tháp A Vincom, 191 Bà Triệu – Hà Nội				
VIII	Tổ chức sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết			Giấy ĐKKD	Địa chỉ liên hệ				
1	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam			69/QĐ-NH5	49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội				Tỷ lệ sở hữu 80,99%
2	KEB HANA BANK, CO., LTD			CC2259	35, EULJI-RO, JUNG-GU SEOUL REPUBLIC OF KOREA SEOUL				Tỷ lệ sở hữu 15%

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM



NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC 03: GIAO DỊCH GIỮA BIDV VỚI CÔNG TY MÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA BIDV; HOẶC GIỮA BIDV VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Ngân hàng Keb Hana	Nhà đầu tư chiến lược	202-81-14695	35 Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Korea	2022	47/QĐ-BIDV (ngày 18/01/2022)	Thông qua dự thảo Phụ lục hợp đồng sửa đổi khoản vay hợp vốn với Keb Hanabank để tài trợ trung hạn cho Tập đoàn Công nghiệp Than khoáng sản Việt Nam.	
2	Tổng Công ty bảo hiểm BIDV (BIC) - Công ty bảo hiểm BIDV Đông Bắc	Công ty con	0100150619 (do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 27/4/2012)	Tầng 11, Tòa nhà 263 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	2022	161/QĐ-BIDV (ngày 03/03/2022)	Phê duyệt phương án và hợp đồng thuê 1 phần diện tích trụ sở tạm thời chưa sử dụng tại Trụ sở chi nhánh Lạng Sơn.	
3	Tổng Công ty bảo hiểm BIDV (BIC)	Công ty con	0100150619 (do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 27/4/2012)	Tầng 11, Tòa nhà 263 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	2022	168/QĐ-BIDV (ngày 04/03/2022)	Thông qua hợp đồng giữa BIDV với Tổng Công ty bảo hiểm BIDV (BIC) về việc cung cấp dịch vụ bảo hiểm tai nạn trong chuyến đi cho chủ thẻ quốc tế hạng Platinum và Visa Signature năm 2022.	
4	Công ty CP chứng khoán BIDV (BSC)	Công ty con	0100150619 (do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 27/4/2012)	Tòa nhà Thái Holdings, 210 Đường Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội.	2022	194/NQ-BIDV (ngày 10/03/2022)	Thông qua các thỏa thuận với Công ty CP chứng khoán BIDV trong việc xác nhận phong tỏa và quản lý tài sản cầm cố là trái phiếu BIDV (qua Chi nhánh).	
5	Hana Bank	Nhà đầu tư chiến lược	202-81-14695	35 Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Korea	2022	218/NQ-BIDV (ngày 21/03/2022)	Thông qua nội dung Hợp đồng hợp tác dịch vụ rút tiền tại ATM BIDV cho khách hàng sử dụng ứng dụng Hana Bank.	
6	Tổng Công ty bảo hiểm BIDV (BIC)- Công ty bảo hiểm BIDV Bắc Bộ	Công ty con	0100150619 (do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 27/4/2012)	Tầng 11, Tòa nhà 263 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	2022	401/QĐ-BIDV (ngày 06/05/2022)	Phê duyệt Phương án và Hợp đồng cho thuê một phần diện tích tạm thời chưa sử dụng đối với trụ sở Chi nhánh Thái Bình (là giao dịch với bên có liên quan – Công ty bảo hiểm BIDV Bắc Bộ)	

22

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
7	Tổng Công ty bảo hiểm BIDV (BIC)- Công ty bảo hiểm Bình Định	Công ty con	0100150619 (do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 27/4/2012)	Tầng 11, Tòa nhà 263 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	2022	488/QĐ-BIDV (ngày 06/06/2022)	Phê duyệt phương án, hợp đồng cho thuê một phần diện tích chưa sử dụng tại trụ sở Chi nhánh Bình Định, khách hàng thuê là Tổng công ty bảo hiểm ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Công ty Bảo hiểm Bình Định	
8	Keb Hana Bank - Chi nhánh Hà Nội, chi nhánh TP Hồ Chí Minh	Nhà đầu tư chiến lược	N/A	- Trung tâm thương mại Daeha, 360 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành Phố Hà Nội. - 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh.	2022	505/QĐ-BIDV (ngày 09/06/2022)	Thông qua giao dịch phát hành SBLC cho Công ty CP SCI Nghệ An, đơn vị thụ hưởng là Ngân hàng Keb Hana - Chi nhánh Hà Nội và Ngân hàng Keb Hana - Chi nhánh TP HCM.	
9	Ngân hàng liên doanh Việt Nga, Ngân hàng liên doanh Lào Việt, Ngân hàng đầu tư và phát triển Campuchia BIDC, Công ty Cổ phần chứng khoán BIDV (BSC), Tổng Công ty Cổ phần bảo hiểm BIDV (BIC), Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ BIDV - MetLife, KebHana Bank, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người có liên quan của họ	Công ty con, Công ty liên kết, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn và người có liên quan của họ	- 11/GP-NHNN (do NHNN Việt Nam cấp ngày 30/10/2006) - 1891/DKKD (Bộ Công nghiệp và Thương mại Lào cấp ngày 24/11/2020). - B7.09.148 (do NHNN Campuchia cấp ngày 14/08/2009). - 0100150619 (do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 27/4/2012). - 0106615959 (do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp) - 202-81-14695	- Tòa nhà số 75 Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. - 44 Lanexang Avenue, Vientiane, Lao. - No 235, Preah Norodom Blvd, Sangkat Tonle Bassac, Khan Chamkamorn, Phnom Penh, Cambodia. - Tầng 11, Tòa nhà 263 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội. - 191 Bà Triệu, Bùi Thị Xuân, Hai Bà Trưng, Hà Nội. - 35 Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Korea.	2022	509/NQ-BIDV (ngày 10/06/2022)	Thông qua các hợp đồng trong hoạt động KDV&TT với Đối tác/Khách hàng là Công ty con, Công ty liên kết của BIDV, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn và người có liên quan của họ theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ BIDV.	

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

27



NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**PHỤ LỤC 04: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Hội đồng quản trị							
1	Phan Đức Tú		Chủ tịch HĐQT			54,726	0.0011%	
1.01	Đoàn Thị Trần Hùng Phi					11,676	0.0002%	
1.02	Phan Thị Hải Vân					0	0%	
1.03	Phan Đức Thảo Nguyên					0	0%	
1.04	Nguyễn Hữu Lộc					0	0%	
1.05	Phan Đức Tuấn					0	0%	
1.06	Phan Thị Khánh					0	0%	
1.07	Phan Thị Thương					0	0%	
1.08	Phan Thị Lượng					0	0%	
1.09	Phan Đức Tài					0	0%	
1.10	Đoàn Thị Trần Hùng Anh					0	0%	
1.11	Đoàn Hùng Sơn					0	0%	
1.12	Đoàn Hùng Dũng					0	0%	
1.13	Đoàn Hùng Trí					0	0%	
2	Nguyễn Thị Thu Hương		Ủy viên HĐQT			0	0%	
2.01	Nguyễn Minh Sen					0	0%	
2.02	Nguyễn Thị Kim Thi					0	0%	
2.03	Lê Anh Tùng					0	0%	
2.04	Vũ Ánh Nguyệt					0	0%	
2.05	Nguyễn Thị Huyền					0	0%	
2.06	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh					0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.07	Nguyễn Tiến Huy					0	0%	
2.08	Nguyễn Việt Hưng					0	0%	
2.09	Nguyễn Văn Thúy					0	0%	
2.10	Đàm Hữu Tuấn					0	0%	
2.11	Phạm Thị Kim Nhung					0	0%	
2.12	Nguyễn Thị Hạnh					0	0%	
3	Lê Ngọc Lâm		Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			909	0.00002%	
3.01	Lê Minh Hương					0	0%	
3.02	Lê Thị Phương Hải					11	0,00..2%	
3.03	Lê Ngọc Mỹ Anh					0	0%	
3.04	Lê Vĩnh Phúc					0	0%	
3.05	Lê Thị Mai Huệ					0	0%	
3.06	Lê Anh Tuấn					0	0%	
3.07	Lê Quang Thịnh					0	0%	
3.08	Nguyễn Thị Lập					0	0%	
3.09	Lê Minh Hoàng					0	0%	
3.10	Phạm Hùng Minh					0	0%	
3.11	Dương Thị Minh Khánh					0	0%	
4	Ngô Văn Dũng		Ủy viên HĐQT			981	0.00002%	
4.01	Nguyễn Thị Lan					0	0%	
4.02	Đinh Thị Hạnh					0	0%	
4.03	Lê Thị Thu Hường					0	0%	
4.04	Ngô Bá Kiên					0	0%	
4.05	Ngô Trường Giang					0	0%	
4.06	Ngô Thị Thao					0	0%	
4.07	Nguyễn Tiến Đạt					0	0%	
4.08	Ngô Thị Hợp					0	0%	
4.09	Ngô Thị Định					0	0%	
4.10	Bùi Hữu Cẩm					0	0%	
4.11	Ngô Thị Bình					0	0%	
4.12	Nguyễn Quang Vịnh					0	0%	
4.13	Ngô Tân Hải					0	0%	
4.14	Ngô Minh Hồng					0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.15	Ngô Quang Hùng					0	0%	
4.16	Vũ Thị Tạo					0	0%	
4.17	Ngô Văn Tuấn					0	0%	
4.18	Công ty TNHH 1 thành viên quản lý nợ và khai thác tài sản BIDV (BAMC)					0	0%	
4.19	Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)					42,919	0.0009%	
5	Phan Thị Chính		Ủy viên HĐQT			36,707	0.0007%	
5.01	Đinh Mạnh Tuấn					0	0%	
5.02	Đinh Nam Hải					0	0%	
5.03	Đinh Ngọc Anh					0	0%	
5.04	Đinh Xuân Phụng					0	0%	
5.05	Phan Văn Thủy					0	0%	
5.06	Đỗ Thị Hiền					0	0%	
5.07	Phan Thị Xinh					0	0%	
5.08	Phan Thị Gái					0	0%	
5.09	Phan Thị Kiên					0	0%	
5.10	Nguyễn Khắc Hoài					0	0%	
5.11	Công ty liên doanh Tháp BIDV					0	0%	
5.12	Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam					0	0%	
6	Phạm Quang Tùng		Ủy viên HĐQT			1	0,00..2%	
6.01	Phạm Huy Chiền					0	0%	
6.02	Nguyễn Thị Diễm					0	0%	
6.03	Đào Thúy Ngà					0	0%	
6.04	Phạm Quỳnh Chi					0	0%	
6.05	Phạm Quang Đức					0	0%	
6.06	Phạm Quang Minh					0	0%	
6.07	Phạm Quốc Huy					0	0%	
6.08	Nguyễn Thị Thúy Hoa					0	0%	
6.09	Phạm Trung Dũng					0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.10	Nguyễn Thị Hồng Nhưng					0	0%	
6.11	Đào Thị Bích					0	0%	
6.12	Công ty cho thuê tài chính TNHH BIDV- SuMi TRUST (BSL)					0	0%	
7	Trần Xuân Hoàng		Ủy viên HĐQT			101	0,00..2%	
7.01	Hoàng Thị Giang Hà					43,326	0.0009%	
7.02	Trần Hồng Quân					0	0%	
7.03	Trần Hoàng Trâm Anh					0	0%	
7.04	Trần Xuân Ba					0	0%	
7.05	Trần Xuân Tư					0	0%	
7.06	Trần Thị Minh Phượng					0	0%	
7.07	Trần Thị Kim Hoa					0	0%	
7.08	Hoàng Diên					0	0%	
7.09	Nguyễn Thị Chiến					0	0%	
7.10	Nguyễn Thị Bình					0	0%	
7.11	Hồ Thị Thúy Lan					0	0%	
7.12	Diệp Thành Phụng					0	0%	
7.13	Công ty CP Bất động sản và xây dựng nhà Mekong					0	0%	
7.14	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Ngân Lục (NIAD)					0	0%	
7.15	Tổng Công ty Cổ phần bảo hiểm BIDV					0	0%	
8	Yoo, Je Bong		Ủy viên HĐQT			0	0%	
8.01	Kim, Young					0	0%	
8.02	YOO, Go Eun					0	0%	
9	Lê Kim Hòa		Ủy viên HĐQT			54,060	0.0011%	
9.01	Nguyễn Thị Thanh					0	0%	
9.02	Lê Nguyễn Bình Nhi					0	0%	
9.03	Lê Phương Anh					0	0%	
9.04	Nguyễn Cừ					0	0%	
9.05	Nguyễn Thị Như					0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.06	Lê Kim Thái					0	0%	
9.07	Trần Thị Cúc					0	0%	
9.08	Phạm Thị Ngoan					0	0%	
9.09	Lê Kim Hùng					0	0%	
9.10	Phạm Thị Tươi					0	0%	
9.11	Lê Kim Lợi					0	0%	
9.12	Hồ Thị Thu					0	0%	
9.13	Lê Thị Lan					0	0%	
9.14	Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia (BIDC)					0	0%	
10	Nguyễn Văn Thanh		Ủy viên HĐQT độc lập			0	0%	
10.01	Đỗ Thị Kim Thoa					0	0%	
10.02	Nguyễn Nam Anh					0	0%	
10.03	Nguyễn Thị Phương Hà					0	0%	
10.04	Nguyễn Trung Tú					0	0%	
10.05	Nguyễn Thị Thành					0	0%	
10.06	Nguyễn Thị Hải					0	0%	
10.07	Nguyễn Văn Hạnh					0	0%	
10.08	Nguyễn Văn Hệ					0	0%	
10.09	Nguyễn Công Doanh					0	0%	
10.10	Nguyễn Văn Dậu					0	0%	
II	Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Kiểm soát							
1	Võ Bích Hà		Trưởng Ban Kiểm soát			11	0,00..2%	
1.01	Nguyễn Xuân Hòa					20,020	0.0004%	
1.02	Nguyễn Xuân Hưng					0	0%	
1.03	Nguyễn Xuân Hiếu					0	0%	
1.04	Võ Văn Quảng					0	0%	
1.05	Võ Thị Phương					0	0%	
1.06	Nguyễn Thị Bích Hong					0	0%	
1.07	Nguyễn Thị Kim Nhưng					0	0%	
1.08	Đặng Hồng Kiên					2	0,00..4%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Cao Cự Trí		Thành viên chuyên trách Ban Kiểm soát			4,503	0.0001%	
2.01	Đậu Thị Thanh Liêm					0	0%	
2.02	Tạ Thị Kiều Anh					0	0%	
2.03	Cao Cự Nhật Minh					0	0%	
2.04	Cao Cự Bảo Nam					0	0%	
2.05	Cao Thị Lý					0	0%	
2.06	Hoàng Anh Tuấn					0	0%	
2.07	Cao Thị Ý Nhi					0	0%	
2.08	Phạm Văn Thành					0	0%	
3	Nguyễn Thị Thu Hà		Thành viên Ban Kiểm Soát			0	0%	
3.01	Nguyễn Văn Thị					0	0%	
3.02	Nguyễn Thị Phòng					0	0%	
3.03	Trần Anh Tuấn					0	0%	
3.04	Tô Hồng Thư					0	0%	
3.05	Trần Tùng Dương					0	0%	
3.06	Trần Quang Minh					0	0%	
3.07	Trần Minh Đức					0	0%	
3.08	Nguyễn Trung Thành					0	0%	
3.09	Nguyễn Thu Thủy					0	0%	
III	Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Điều hành							
1	Lê Ngọc Lâm		Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc					
2	Quách Hùng Hiệp		Phó Tổng Giám đốc			44,118	0.0009%	
2.01	Phạm Thị Mai Anh					0	0%	
2.02	Quách Mạnh Khiêm					0	0%	
2.03	Quách Thùy Trang					0	0%	
2.04	Quách Thị Hồng Lợi					0	0%	
2.05	Quách Thị Minh Hương					0	0%	
2.06	Ngân hàng liên doanh Lào - Việt					0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Trần Phương		Phó Tổng Giám đốc			26,596	0.0005%	
3.01	Nguyễn Thị Thu Nhuong					0	0%	
3.02	Nguyễn Thị Sửu					0	0%	
3.03	Phạm Thị Kim Oanh					7,750	0.00015%	
3.04	Trần Phương Anh					0	0%	
3.05	Trần Phương Minh					0	0%	
3.06	Trần Hoài Phương					0	0%	
3.07	Phạm Thị Hải Yến					0	0%	
3.08	Phạm Thị Kim Hải					0	0%	
3.09	Phạm Thị Hà					0	0%	
3.10	Đinh Trọng Hùng					0	0%	
4	Lê Trung Thành		Phó Tổng Giám đốc			2,832	0.000056%	
4.01	Tô Thị Hồng Loan					0	0%	
4.02	Lê Hồng Nhật Hạ					0	0%	
4.03	Lê Thị Kiêm Yến					0	0%	
4.04	Lê Thị Kim Phượng					0	0%	
4.05	Lê Thị Kim Phụng					0	0%	
4.06	Lê Thị Tuyết Sương					0	0%	
4.07	Lê Thị Tuyết Vân					0	0%	
4.08	Lê Thị Tuyết Hồng					0	0%	
4.09	Lê Trung Nghĩa					0	0%	
4.10	Lê Trung Chánh					0	0%	
4.11	Lê Phương Lan					0	0%	
4.12	Võ Văn Nhâm					0	0%	
4.13	Huỳnh Tấn Tài					0	0%	
4.14	Đặng Minh Hiền					0	0%	
4.15	Hoàng Ngọc Linh					0	0%	
4.16	Trần Thị Thanh (Đồ Thị Như Thanh là tên cũ)					0	0%	
4.17	Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ BIDV MetLife					0	0%	
5	Nguyễn Thiên Hoàng		Phó Tổng Giám đốc			3	0,00..1%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.01	Nguyễn Thị Thanh Mai					0	0%	
5.02	Lê Thị Mỹ Hạnh					0	0%	
5.03	Nguyễn Thế Hưng					0	0%	
5.04	Nguyễn Lê Thảo Chi					0	0%	
5.05	Nguyễn Thế Hữu					0	0%	
5.06	Nguyễn Thị Hồng					0	0%	
5.07	Nguyễn Thị Thanh Hương					2	0,00..4%	
5.08	Đặng Ngọc Hùng					0	0%	
5.09	Nguyễn Thế Huy					0	0%	
5.10	Ngô Thị Phương Hà					257	0,000005%	
6	Phan Thanh Hải		Phó Tổng Giám đốc			6	0,00..1%	
6.01	Phan Kế Viêm					0	0%	
6.02	Nguyễn Thị Lan					0	0%	
6.03	Phạm Thị Cúc					0	0%	
6.04	Đoàn Thị Hồng					172	0.000003%	
6.05	Phan Thành An					0	0%	
6.06	Phan Thùy Lâm					0	0%	
6.07	Phan Thị Thanh Vân					0	0%	
6.08	Phan Thanh Hoàng					0	0%	
6.09	Trần Tiến Duân					0	0%	
6,10	Nghiêm Thị Thu Trang					0	0%	
7	Hoàng Việt Hùng		Phó Tổng Giám đốc			10	0,00..2%	
7.01	Hoàng Minh Vượng					0	0%	
7.02	Nguyễn Thị Cúc					0	0%	
7.03	Đoàn Thị Kinh Thanh					0	0%	
7.04	Hà Thị Xư Ghin					0	0%	
7.05	Hoàng Hà Minh Thảo					0	0%	
7.06	Hoàng Minh Tuấn					0	0%	
7.07	Hoàng Phú Hiền					0	0%	
7.08	Hoàng Trung Kiên					0	0%	
7.09	Hoàng Lê Quyên					0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.10	Phạm Đức Long					0	0%	
7.11	Lê Thị Thanh Tú					0	0%	
7.12	Nguyễn Thị Phương Lan					0	0%	
8	Trần Long		Phó Tổng Giám đốc			0	0%	
8.01	Trần Triều Nguyệt					0	0%	
8.02	Trần Thị Hương					0	0%	
8.03	Nguyễn Đức Bắc					0	0%	
8.04	Nguyễn Thị Chung					0	0%	
8.05	Nguyễn Thị Hào Hoa					0	0%	
8.06	Trần Minh Khôi					0	0%	
8.07	Trần Châu Anh					0	0%	
8.08	Trần Văn Cường					0	0%	
8.09	Trần Khánh Linh					0	0%	
9	Nguyễn Thị Quỳnh Giao		Phó Tổng Giám đốc			3	0,00..1%	
9.01	Nguyễn Khánh Cát					0	0%	
9.02	Phạm Thị Khuyến					0	0%	
9.03	Nguyễn Đình Ly					0	0%	
9.04	Lưu Thị Vui					0	0%	
9.05	Nguyễn Đình Long					0	0%	
9.06	Nguyễn Trúc Cẩm					0	0%	
9.07	Nguyễn Mai Phương					0	0%	
9.08	Nguyễn Minh Tú					0	0%	
9.09	Nguyễn Đình Đồng					0	0%	
9.10	Nguyễn Thị Huệ Chi					0	0%	
9.11	Nguyễn Văn Dư					0	0%	
9.12	Nguyễn Thị Cẩm Trà					0	0%	
9.13	Lương Quốc Chính					0	0%	
10	Sung Ki Jung		Thành viên Ban điều hành			0	0%	
10.01	Kim, Han na					0	0%	
10.02	Sung, Eugene					0	0%	
10.03	Sung, Jehon					0	0%	
10.04	Hwang, Keum Ja					0	0%	
10.05	Sung, Eugene					0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11	Từ Quốc Học		Trưởng khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ			0	0%	
11.01	Từ Quốc Diệm					0	0%	
11.02	Nguyễn Thị Nga					0	0%	
11.03	Nguyễn Thị Hồng Vân					11	0,00..2%	
11.04	Từ Quốc Hưng					0	0%	
11.05	Từ Minh Tâm					0	0%	
11.06	Từ Thị Nụ					0	0%	
11.07	Từ Quốc Khoa					0	0%	
11.08	Từ Thị Hòe					0	0%	
11.09	Từ Quốc Huy					0	0%	
11.10	Từ Quốc Hiệu					0	0%	
11.11	Từ Thị Thu Huyền					1,333	0,00003%	
11.12	Nguyễn Tiến Chinh					0	0%	
11.13	Đào Thị Vở					0	0%	
11.14	Nguyễn Đức Phong					0	0%	
11.15	Nguyễn Thị Minh Nguyệt					0	0%	
11.16	Dương Quang Nhượng					0	0%	
11.17	Lê Thị Nam					0	0%	
11.18	Nguyễn Văn Thành					0	0%	
11.19	Trần Thị Ngà					0	0%	
11.20	Cao Thị Thọ					0	0%	
11.21	Phan Văn Khôi					2	0,00..4%	
11.22	Phạm Mạnh Hùng					1,333	0,00003%	
12	Tạ Thị Hạnh		Kế toán trưởng			2,833	0.00006%	
12.01	Tạ Văn Đảo					0	0%	
12.02	Nguyễn Thị Đảo					0	0%	
12.03	Dương Xuân An					0	0%	
12.04	Dương Đức Minh					0	0%	
12.05	Dương Minh Thắng					0	0%	
12.06	Tạ Văn Đảo					0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.07	Tạ Văn Quỳnh					0	0%	
12.08	Tạ Thúy Quỳnh					0	0%	
12.09	Tạ Thị Chính					0	0%	
12.10	Tạ Thị Nhiều					0	0%	
12.11	Tạ Thị Thanh					0	0%	
12.12	Bùi Thị Lựu					0	0%	
12.13	Trần Thị Duy					0	0%	
12.14	Nguyễn Thị Hạnh					0	0%	
12.15	Phạm Năng Miêng					0	0%	
12.16	Nguyễn Văn Huân					0	0%	
12.17	Phan Văn Thành					0	0%	
12.18	Nguyễn Trung Thông					0	0%	
IV	Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Người phụ trách quản trị BIDV							
	Phạm Danh Chương		Người phụ trách quản trị BIDV			6	0.00..1%	
01	Nguyễn Thị Lan Hương					0	0%	
02	Phan Thuý Linh					0	0%	
03	Phạm Linh Ngọc					0	0%	
04	Phạm Quốc Hưng					0	0%	
05	Nguyễn Thị Lợi					0	0%	
06	Phạm Danh Chuyên					0	0%	
07	Lã Thị Minh Thu					0	0%	
08	Phạm Danh Cương					0	0%	
09	Trần Hương Giang					0	0%	
10	Phan Hoàng Duy					0	0%	
11	Võ Thị Vượng					0	0%	

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM